

Số: 88/2021/QĐST-DS

K, ngày 27 tháng 9 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-DS ngày 8 tháng 06 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP D (OCB). Trụ sở chính: 41 & 45 đường L, phường N, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Mạnh J - Chức vụ: Giám đốc bán lẻ Phòng giao dịch S. Theo văn bản uỷ quyền số 40/2019/UQ-CT.HĐQT ngày 04/11/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP D. Ông Hải uỷ quyền cho ông Vũ Duy H, sinh năm 1993 (Giấy uỷ quyền số 124/2021/UQ-OCB ngày 12/4/2021).

Bị đơn:

1. Ông Lê Văn K, sinh năm 1952, chết năm 2019; Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội. (Giấy chứng tử số 56/2019/TLKT ngày 04/11/2019). Kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K: Anh Lê Hồng K, sinh năm 1983 (con trai ông K), trú tại: Thôn L, Xã X, Huyện K, Thành phố Hà Nội và bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1954 (vợ ông K), trú tại: Số 9, Ngõ 454, Phố Minh K, Phường Vĩnh T, Quận, Thành phố Hà Nội.

2. Bà Lê Thị Kim C. Sinh năm 1954; Trú tại: Số 9, Ngõ 454, Phố X, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hồng R, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn L, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn L, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội.

3. Cháu Lê Q, sinh năm 2012; Cháu Lê M, sinh năm 2013; Cháu Lê Hồng Quang, sinh năm 2016 (là 03 con của anh R và chị N). Đại diện theo pháp luật của cháu C, cháu M, cháu Quang là anh Lê Hồng R và chị Nguyễn Thị Hồng N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 17/9/2021, tổng số tiền bà Lê Thị Kim C và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K là bà Lê Thị Kim C và anh Lê Hồng R (vợ và con trai ông Lê Văn K) thống nhất còn nợ Ngân hàng TMCP D là **464.014.338đồng** (Bốn trăm sáu mươi tư triệu, không trăm mười bốn nghìn ba trăm ba mươi tám đồng), trong đó: Nợ gốc 424.157.721đồng; Nợ lãi trong hạn: 26.870.827đồng; Nợ lãi quá hạn: 12.985.790đồng. Bà C và anh R thống nhất thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng TMCP D số tiền nêu trên.

Hai bên thống nhất thỏa thuận không có yêu cầu xem xét đối với toàn bộ các khoản nợ gốc và nợ lãi đã thanh toán xong trước ngày 17/9/2021.

2.2. Hai bên thống nhất thỏa thuận phương thức trả nợ như sau:

- Chậm nhất hết ngày 25/10/2021, bà Lê Thị Kim C và người kế thừa quyền và

nghĩa vụ của ông Lê Văn K là bà Lê Thị Kim C và anh Lê Hồng R phải thanh toán số tiền là 50 triệu đồng (Ngân hàng TMCP D thu nợ theo thứ tự: Nợ lãi quá hạn, nợ lãi trong hạn, nợ gốc).

- Chậm nhất ngày 25/12/2021 thanh toán toàn bộ phần còn lại của khoản vay bao gồm nợ gốc và số tiền lãi phát sinh theo lãi suất tại hợp đồng tín dụng số 0033/2018/HĐTD-CN ngày 11/06/2018.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành 17/9/2021, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số 0033/2018/HĐTD-CN ngày 11/06/2018, trên số tiền nợ gốc còn chưa trả cho đến khi thanh toán xong hết nợ cho Ngân hàng TMCP D.

2.4. Nếu bà Lê Thị Kim C và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K là bà Lê Thị Kim C và anh Lê Hồng R không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền: **464.014.338đồng** (Bốn trăm sáu mươi tư triệu, không trăm mười bốn nghìn ba trăm ba mươi tám đồng) và lãi phát sinh theo phương án nêu trên thì Ngân hàng TMCP D có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm, thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 107(2), tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại Thôn L, Xã X, Huyện K, Thành phố Hà Nội thuộc sở hữu của ông Lê Văn K theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 238585, Sổ vào sổ cấp GCN: CS-GL 08288 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 15/12/2017 đứng tên ông Lê Văn K. Tài sản bảo đảm đã được công chứng thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2282.2018/HĐTC; Quyền số 02; TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/06/2018 tại Văn phòng công chứng Thanh Xuân, Tp Hà Nội để thanh toán toàn bộ các khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP D. Khi thực hiện xử lý tài sản thế chấp thì bà Lê Thị Kim C và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K là bà Lê Thị Kim C và anh Lê Hồng R và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hồng R, chị Nguyễn Thị Hồng N và cháu Lê Q, cháu Lê M, cháu Lê Hồng Quang phải có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp nêu trên cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi bà Lê Thị Kim C và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K là bà Lê Thị Kim C và anh Lê Hồng R thanh toán các khoản tiền nêu trên cho ngân hàng, nếu không phải xử lý đến tài sản thế chấp thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Lê Thị Kim C và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn K giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM 238585, sổ vào sổ cấp GCN: CS-GL 08288 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 15/12/2017 đứng tên ông Lê Văn K

3. Án phí: Bà Lê Thị Kim C đã trên 60 tuổi, ông Lê Văn K đã chết nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP D số tiền 10.801.000 đồng mà Ngân hàng TMCP D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0072637 ngày 7/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

Thẩm phán

Vũ Quang Long